

HỒI THỨ TÁM MƯỜI TÁM
NHÀ SƯ HƯ TRÚC LẠI XUẤT HIỆN

Mọi người nhìn lại bộ mặt thủ cấp này thì thấy râu đậm tua tủa, hai mắt tròn xoe, chính là Khu đảo chúa, người vừa bỏ hàng ngũ trốn chạy đi.

Ô lão đại run sợ la lên:

- Trời ơi! Khu đảo chúa!...

Trong lúc hốt hoảng, hần nghĩ không ra Khu đảo chúa vừa trốn đi tại sao đã mất mạng mau đến thế? Rồi trong có hần bỗng nổi lên một ý niệm cực kỳ khủng khiếp. Hần tự hỏi:

- Chẳng lẽ Thiên Sơn Đông Mỗ đã đến đây rồi ư?

Bỗng nghe Bất Bình đạo nhân cất tiếng cười ha ha rồi nói::

- Kiếm Thần! Kiếm Thần! Quả nhiên danh bất hư truyền! Kiếm Thần huynh canh gác thật là nghiêm mật!

Phía sau khu thung lũng một thanh âm trong trẻo vọng lại:

- Kẻ nào đã lâm trận mà bỏ trốn thì ai trông thấy cũng có quyền giết chết. Xin các vị động chúa, đảo chúa miễn trách cho tại hạ điều đó.

Mọi người đang ở trong cơn sợ hãi bấy giờ mới hoàn hồn, đồng thanh nói:

- May được Kiếm Thần trừ diệt quân phản nghịch để đại sự của chúng ta không bị phá hoại, thế thì còn gì hay bằng!

Mộ Dung Phục cùng bọn Đặng Bách Xuyên đều nghĩ bụng:

- Gã này tự xưng là Kiếm Thần thật là ngông cuồng tự cao tự đại.

Dù kiếm pháp y có giỏi đến đâu chăng nữa thì cũng không nên tự xưng là "thần". Trên chốn giang hồ mình chưa từng nghe thấy nhân vật nào có cái biệt hiệu kỳ như vậy. Không hiểu kiếm pháp gã này hơn mình đến mức độ nào?

Ô lão đại cười thầm vừa rồi đã đem lòng nghi hoặc hoặc vu vơ, rồi hần lớn tiếng nói:

- Xin liệt vị huynh đệ lấy khí giới ra. Mỗi vị hoặc chém một nhát hoặc đâm một mũi vào người con lỏi này! Tuy ả cầm điếu, nhưng cũng là một nhân vật ở trong núi Phiêu Diểu. Mũi đao của chúng ta đã dính máu ả tức là từ nay trở đi chúng ta cùng bọn người núi Phiêu Diểu sẽ thành hai phe đối đầu một mất một còn. Hành động này còn khiến cho kẻ nào ăn ở hai lòng cũng không thể lùi bước được nữa.

Ô lão đại nói xong, liền rút lưỡi quỷ đầu đao ra cầm tay, ánh sáng xanh lè lấp loáng. Mọi người đứng bên Ô lão đại đều ngửi thấy một mùi tanh tươi từ lưỡi đao Lục bạ Hương lộ đao tiết ra.

Đám người tụ họp đều hoan hô:

- Phải lắm! Có thể mới được! Một khi chúng ta đã có lời huyết thệ đồng minh với nhau thì chỉ có tiến chứ không có thoái.

Mộ Dung Phục chau mày lắm lắm:

- Ô lão đại hành động thế này khác nào bày trận quay lưng xuống sông, chỉ có tiến mới sống, hễ thoái là chết, khiến cho không ai dám hai lòng. Tuy vụ này tàn nhẫn thật đấy, nhưng đã là người từng trải giang hồ thì dù gặp những sự tàn nhẫn hơn thế này nữa cũng là thường.

Y nghĩ vậy rồi chẳng bận tâm đến nữa.

Đoàn Dự thấy thế, không nhẫn nại được, lớn tiếng la lên:

- Làm thế không được đâu! Nhất định là không được! Mộ Dung huynh! Mộ Dung huynh nên ra tay ngăn cản, đừng để họ hành động bất nhân như vậy mới phải.

Mộ Dung Phục lắc đầu nói:

- Đoàn huynh! Tất cả thân thế cùng tính mạng người ta đều ràng buộc vào hành động này. Chúng ta là người ngoài chẳng nên can thiệp vào việc của họ.

Đoàn Dự động lòng nghĩa hiệp, tức giận nói:

- Đã là bậc đại trượng phu thì giữa đường gặp chuyện bất bình cũng không thể nhắm mắt bỏ qua được. Vương cô nương! Dù cô nương có trách mắng tại hạ cũng đành chịu, tại hạ không thể không cứu cô bé kia được. Nhưng... khốn nỗi, sức tại hạ không trói nổi con gà thì dù có muốn cứu cô ta cũng khó lòng làm được!

Rồi chàng quay sang cầu cứu Đặng Bách Xuyên và Công Dã Càn, hỏi:

- Trời ơi! Đặng công! Công Dã công! Sao nhị vị không động thủ đi!

Chàng lại kêu cả đến Bao Bất Đồng cùng Phong Ba ác:

- Bao huynh! Phong huynh! Đệ xông vào cứu người rồi Bao huynh cùng Phong huynh tiếp ứng cho đệ được không?

Bọn Đặng Bách Xuyên bốn người bao giờ cũng hành động theo ý Mộ Dung Phục. Chúng thấy y không muốn dúng tay vào vụ này đành nhìn Đoàn Dự lắc đầu. Gã nào cũng tỏ vẻ bần thần.

Ô lão đại thấy Đoàn Dự kêu gọi hết người nọ đến người kia để ngăn trở hành động của bọn hắn, thì nghĩ thầm:

- Thằng cha này công lực rất cao thâm. Gã mà sinh sự thì thiệt khó cho mình. Nếu mình còn chần chờ thì còn sinh lắm chuyện. Âu là mình động thủ phất đi cho xong. Nghĩ vậy hắn vừa giơ lưỡi quỷ đầu đao lên vừa nói:

- Ô lão đại xin động thủ trước tiên! Rồi toan bỏ lưỡi đao xuống cô bé đứng trong túi vải.

Đoàn Dự la lên:

- Hồng rồi!

Chàng vung ngón tay ra chiêu "Thiếu xung kiếm" trong phép "Lục Mạch Thần Kiếm", phóng vào quỹ đầu đao của Ô lão đại.

Nhưng phép "Lục Mạch Thần Kiếm" không phát hay thu lại theo như ý muốn chàng. Có lúc hiệu nghiệm, có lúc không. Có khi chân khí xông lên đầy dẫy trong người, uy lực cực kỳ mãnh liệt, có khi lại không vận dụng cho nội lực phát động được chút nào. Lúc này chàng phóng chiêu nhưng chân khí chỉ vận dụng đến bàn tay rồi ngừng lại không phát ra được mà lưỡi đao của Ô lão đại đã giáng xuống gần đến mình cô bé.

Bất thành linh một bóng đen từ phía sau một tảng đá lớn vọt ra. Bóng đen giơ tay trái lên gạt phắt lưỡi đao của Ô lão đại ra, còn tay phải chộp ngay lấy túi vải đặt lên lưng, công luôn cả cô gái lẫn cái túi nhằm về mé tây bắc mà chạy.

Mọi người nhốn nháo cả lên, la ó vang trời vừa xông vào rượt theo bóng đen. Nhưng bóng đen cước lực thần tốc, chạy nhanh như biến không ai đuổi kịp.

Đoàn Dự cả mừng, mắt chàng sáng rực lên và đã nhận ra bóng đen là ai. Chàng lớn tiếng la lên:

- Té ra là Hư Trúc hoà thượng chùa Thiếu Lâm. Hư Trúc sư huynh! Đoàn mỗ xin chấp tay thi lễ kính mộ sư huynh. Chùa Thiếu Lâm của sư huynh là sao Bắc Đẩu, là núi Thái Sơn của võ lâm, quả nhiên danh bất hư truyền!

Người cướp túi vải đựng cô bé chính là Hư Trúc hoà thượng. Hư Trúc hôm gặp Đinh Xuân Thu trong phạm điểm rồi tại đó xảy ra cuộc ác đấu kinh hồn. Nhà sư đội cái bàn lù lù đi ra. Đinh Xuân Thu phóng chưởng đánh vỡ tan cái bàn khiến cho nhà sư phải một phen hú vía cướp đường chạy trốn chết.

Hư Trúc chạy ra khỏi phạm điểm rồi toan đi tìm sư bá là bọn Tuệ Phương để xem người chỉ thị ra sao.

Ta nên biết rằng từ lúc sư bá của Hư Trúc là Huyền Nạn đại sư bị chết vì phát chưởng của y, Hư Trúc kinh hãi vô cùng không biết làm thế nào được. Y lại chưa có kinh nghiệm bôn tẩu giang hồ, đường lối không biết, chẳng khác gì con chim bị tên, không dám gặp ai nữa mà cũng không dám vào quán trọ, chỉ tìm vào những nẻo đường sơn dã hẻo lánh mà đi lang thang.

Hư Trúc gặp thời kỳ ba mươi sáu động chúa và bảy mươi hai đảo chúa ước hẹn đến hội họp tại hang núi Vô Danh. Những người này đều đem đệ tử thân tín đi theo nên số người rất đông.

Hư Trúc dọc đường đã gặp bọn này. Nhà sư thấy họ hình dung cổ quái, hành tung kỳ bí, liền động tính hiếu kỳ. Y bí mật theo họ đến đây để xem họ làm gì. Tất cả những tình trạng bữa nay nhà sư đều được mắt thấy tai nghe, nhưng y chẳng hiểu gì về những chuyện ân oán trên chốn giang hồ.

Bản tính Hư Trúc đầy lòng nghĩa hiệp, sẵn dạ từ bi. Y thấy Ô lão đại giơ quỹ đầu đao lên toan chém một đứa nhỏ cầm điếu, mà cô ta không có một chút lực lượng nào để kháng cự, lòng y không nỡ bỏ qua cảnh hiệp đáp vô lý này. Y bất chấp ai phải ai trái và cố cứu cho bằng được cô bé.

Lúc ấy y đứng sau tảng đá lớn nhảy vọt ra cướp lấy cái túi vải để lên lưng chạy liền. Hư Trúc võ công rất tầm thường, nhưng đã được chưởng môn phái Tiêu Dao đem công phu bảy mươi năm tu luyện truyền thụ cho y làm truyền nhân. Nhà sư sau khi được hưởng thụ toàn bộ nội lực của sư phụ, chân nguyên mãnh liệt vô cùng, quyết nhiên bọn Ô lão đại, Bất Bình đạo nhân không thể bì kịp.

Hư Trúc công túi vải lên lưng, chạy nhanh như bay lên dốc núi. Ngọn núi này cây rừng rậm rạp, chỉ trong chốc lát là đã không ai nhìn thấy tung tích nhà sư nữa. Bao nhiêu ám khí của các động chúa, đảo chúa phóng theo nếu không cắm vào thân cây thì cũng bị cành lá hắt rớt xuống đất.

Mọi người thấy Hư Trúc cước bộ mau lẹ phi thường và chỉ hất tay một cái, nhà sư đã gạt được Ô lão đại ra thì biết nội lực y cũng ghê gớm lắm. Họ lại thấy Đoàn Dự bảo y là một vị hoà thượng chùa Thiếu Lâm. Một khi đã nghe đến tiếng tăm chùa Thiếu Lâm, người nào cũng đem lòng khiếp sợ, nể nang, không muốn bức bách quá độ. Chỉ vì vụ này rất quan trọng nên họ không dám bỏ qua. Thấy đứa nhỏ kia được nhà sư chùa Thiếu Lâm cứu thoát công chạy, họ nghĩ rằng nếu không giết được cô bé đi để bịt miệng thì cuộc mưu đồ này lập tức sẽ bị tiết lộ ra ngoài và mối hoạ bất trắc sẽ xảy đến ngay, nên mọi người gọi nhau om sòm chạy vào rừng sục tìm.

Ngọn núi này đã cao ngất trời, rừng cây rậm rạp um tùm mà trên đỉnh núi lại đầy tuyết phủ trắng xoá. Muốn lên được đến chỗ cao nhất, những tay khinh công tuyệt vời cũng phải trèo ít ra là năm sáu ngày.

Bất Bình đạo nhân đột nhiên cất tiếng la gọi:

- Anh em bắt tất phải hoang mang. Nhà sư đó đã lên đỉnh núi tức là đi vào bước đường cùng, trừ phi y có bay lên trời mất, còn ngoài ra không có cách nào thoát được. Chúng ta cứ canh gác khắp các ngả dưới chân núi là y hết đường đi xuống. Mọi người nghe Bất Bình đạo trưởng nói vậy mới hơi yên dạ.

Ô lão đại liền phân phối mọi người canh gác khắp các nẻo đường thông lên đỉnh núi. Nhưng hẳn vẫn còn sợ Hư Trúc xuống núi mà bọn canh gác không đủ sức ngăn trở, họ liền chia mỗi ngả đường ra làm ba chặng. Chặng trên không chống nổi đã có chặng giữa. Dưới chặng giữa lại còn chặng dưới cùng. Ngoài ra họ còn cắt mười mấy tay cao thủ đi lại tuần tiễu để kịp thời tiếp ứng.

Bố trí cuộc canh gác xong rồi, bọn Ô lão đại, Bất Bình đạo nhân, Tang Thổ Công, Hoắc động chúa, Khâm đảo chúa mấy chục người đi lên đỉnh núi lục tìm, cần diệt cho được nhà sư này để trừ mối lo về sau.

Bọn Mộ Dung Phục trấn giữ ở con đường về mé đông. Tuy ngoài mặt họ xin bọn này phòng thủ mé đông mà thực ra là họ không muốn cho bọn người đó dựa vào vụ này. Mộ Dung Phục cũng hiểu như vậy. Y biết bọn Ô lão đại vẫn còn có lòng nghi kỵ mình, nhưng chỉ tùm tùm cười, dẫn bọn Đặng Bách Xuyên giữ con đường mé đông, chứ không nói gì.

Đoàn Dự chẳng cần e dè chi hết, chàng lớn tiếng khen Hư Trúc là bậc đại anh hùng, đại hảo hán không ngớt miệng, khiến bọn Ô lão đại rất căm tức.

Nhắc lại Hư Trúc vừa đề khí vừa chạy lên núi, thì thấy càng lên cao rừng cây càng rậm rạp. Phía sau vẫn nghe tiếng người huyền áo rượt theo nhưng mỗi lúc một nhỏ đi. Lúc nhà sư ra tay cứu người chỉ vì lòng nghĩa hiệp thúc đẩy. Bây giờ y mới nghĩ đến võ công bọn người này đã ghê gớm lại có một số rất đông, mà thủ đoạn người nào cũng vô cùng độc ác.

Chỉ một tên trong đối phương ra tay là mình đã không địch nổi, huống chi họ đông người như thế. Nghĩ vậy, nhà sư đâm ra sợ hãi vô cùng lắm bắm một mình: - Bây giờ chỉ còn cách tìm đến một nơi nào thật kín đáo, vào đó ẩn núp để họ không tìm đến nơi được thì tính mạng mình cũng như tính mạng cô bé này mới giữ được an toàn. Lúc này nhà sư lâm vào tình trạng đối không cần tìm ẩn, đi không cần tìm đường. Cứ nhắm mắt đi vào chỗ nào cây cối cực kỳ rậm rạp là xông pha đi vào. Cũng may mà nội lực y đầy rẫy, chạy gần hai giờ mà chẳng thấy mệt nhọc chi hết.

Nhà sư lại chạy một lúc nữa thì trời sáng rõ. Chân y dẫm lên những chỗ đầy tuyết đọng, thì ra y đã chạy đến khu rừng âm u, ánh sáng mặt trời chưa lọt vào được nên tuyết vẫn không tan.

Hư Trúc định thân nhìn địa thế xung quanh một lượt. Trái tim nhà sư vẫn đập thình thịch.

Nhà sư tự hỏi:

- Không biết mình phải chạy trốn đến đâu mới yên thân?

Bất thình lình phía sau có tiếng quát:

- Thằng quỷ con này giỏi thật! Người tưởng trốn được ư? Ta làm cho người phải hổ thẹn mà chết.

Hư Trúc giật mình la lên, la hoảng:

- úi chao!

Rồi co giò chạy lên đỉnh núi như người phát điên.

Nhà sư chạy được mấy dặm nữa mới dám dừng chân ngoảnh đầu lại thì không thấy có người đuổi theo. Y đã hơi yên dạ, tự nói một mình:

- Hay quá! Không có người đuổi theo nữa rồi.

Nhưng nhà sư vừa dứt lời thì sau lưng lại có tiếng chế diễu:

- Bạc nam tử trượng phu làm gì mà nhát gan quá đến thế. Thật là loài chuột nhắt!

Hư Trúc lại sợ cuống cuống, cất bước chạy như bay, thanh âm kia vẫn nheo nheo ở đằng sau:

- Đồ nhát gan! Đồ ngu dại chẳng ra trò gì cả!

Đường như thanh âm chỉ cách chừng hai ba thước ở phía sau, người nói đó có thể với tay đến nhà sư được.

Hư Trúc nghĩ thầm:

- Hồng bát! Thiệt là hồng bát! Người này có võ công cao cường đến như thế chắc là mình không thoát khỏi độc thủ của hắn rồi!

Nhà sư vừa nghĩ vừa gia tăng cước lực đến tột độ, mỗi lúc chạy một mau hơn.

Thanh âm kia lại lên tiếng:

- Đã nhát gan thế thì còn trở tài anh hùng cứu người làm chi? Ta hỏi ngươi! Ngươi định trốn chạy tới đâu?

Hư Trúc nghe tiếng nói ngay ở bên tai, y sợ quá, hai chân nhũn ra suýt nữa té xuống.

Y lảo đảo mấy bước rồi quay đầu lại nhìn.

Lúc này trời đã sáng rõ. ánh sáng mặt trời chiếu thấu vào cả khu rừng rậm rạp trông rất rõ mà tuyệt không thấy một bóng người.

Hư Trúc nghĩ bụng chắc người này ẩn nấp trong một gốc cây nào gần đây. Y liền cung kính nói:

- Tiểu tăng thấy đám người đó làm càn toan sát hại một cô bé nhỏ tuổi, nên chẳng lượng sức mình, ra tay cứu cô ta, thiệt không dám tự xưng là anh hùng hào kiệt.

Thanh âm kia lại lên tiếng cười nhạt nói:

- Ngươi mà việc không biết tự lượng sức mình thì chỉ tổ rước lấy khổ nhục vào thân mà thôi!

Thanh âm này vẫn vang lên tựa hồ ngay ở bên tai. Hư Trúc lại càng kinh hãi, hốt hoảng quay đầu nhìn lại mà phía sau nào thấy ai đâu?

Nhà sư nghĩ bụng:

- Thân pháp người này mau lẹ, xuất quỷ nhập thần khiến mình không trông thấy được thì võ công y chắc chắn còn cao hơn mình đến mấy chục lần. Nếu y cố ý gia hại thì chỉ giờ tay lên một cái là đến mười Hư Trúc cũng rồi đời, chứ đừng nói một Hư Trúc nữa. Vả nghe giọng nói thì y chỉ trách mình là bất tài và nhát gan, dường như y không cùng một phe với Ô lão đại thì phải.

Nghĩ vậy, Hư Trúc định thần lại rồi nói:

- Tiểu tăng bất tài, mong rằng tiền bối chỉ điểm cho.

Thanh âm kia lại cười nhạt nói:

- Người có phải là đồ tử đồ tôn gì của ta đâu mà ta chỉ điểm cho ngươi?

Hư Trúc hấp tấp đáp:

- Dạ, dạ!... Tiền bối dạy chí lý. Tiểu tăng ăn nói càn rỡ mong rằng tiền bối tha tội cho. Bên địch rất đông người mà tiểu tăng không phải là đối thủ của họ. Tiểu tăng... tiểu tăng muốn kiếm đường tẩu thoát.

Nhà sư nói xong, lại đề khí tiếp tục lên đỉnh núi.

Thanh âm sau lưng lên tiếng:

- Ngọn núi này là chỗ tuyệt lộ. Bọn chúng ở dưới chân núi canh giữ cả rồi. Người còn định chạy đi đâu cho thoát?

Hư Trúc rất đỗi hoang mang, dừng bước lại đứng thộn mặt ra, áp ứng:

- Tiểu tăng... không biết tính thế nào được đây, mà cũng không biết rõ đường đi. Xin tiền bối mở lòng từ bi chỉ điểm cho một lối thoát.

Thanh âm ở sau lưng lại bật lên tiếng cười khằng khặc rồi nói bằng một giọng hững hờ:

- Hiện thời chỉ có hai đường, tùy người chọn lấy một.

Hư Trúc hỏi:

- Là những đường nào?

Thanh âm kia đáp:

- Một là người trở gót quay về đường cũ xuống núi, xông vào trùng vi của địch mà giết hết bọn yêu ma quỷ quái đó đi, thế là thượng sách.

Hư Trúc nói:

- Đường này không xong rồi. Một là tiểu tăng không đủ tài năng, hai là tiểu tăng không muốn giết người.

Thanh âm kia nói:

- Vậy phải theo đường thứ hai. Người tung mình nhảy xuống vực sâu muôn trượng cho thân mình tan nát. Thế thì đừng nói một điều chứ đến cả trăm điều cũng giải quyết xong hết!

Hư Trúc ngập ngừng:

- Cái đó...

Nhà sư quay đầu nhìn lại: chỗ này khắp mặt đất đều phủ tuyết. Ý nhìn xuống thì chỉ thấy có một vết chân mình mà thôi chứ không thấy vết chân người thứ hai nào nữa.

Nhà sư lẩm bẩm một mình:

- Người này đi trên tuyết mà không lộ vết chân thì võ công y cao biết đến thế nào mà nói?

Thanh âm kia lại hỏi:

- Hai đường đó người tính thế nào?

Hư Trúc đáp:

- Nhảy xuống vực thăm thì mạng tiểu tăng chết đã đành rồi, nhưng còn làm liên lụy cả đến con nhỏ mà tiểu tăng đã cứu đem theo cũng phải chết với mình. Như thế là cứu người mà lại hoá ra hại người.

Thanh âm kia hỏi:

- Người có liên quan gì với bọn trên núi Phiêu Diêu? Sao không tìm cách thoát lấy thân mà còn mạo hiểm cứu người đó làm chi?

Hư Trúc vừa tăng gia cước lực chạy thật lẹ đi lên đỉnh núi vừa cất tiếng đáp:

- Nào núi Phiêu Diểu, nào cung Linh Thứu gì gì đi nữa thì bữa nay tiểu tăng cũng mới nghe thấy là một chữ nào có quen biết ai trên đó bao giờ. Tiểu tăng là đệ tử phái Thiếu Lâm ^^ mới vâng mệnh sư phụ xuống núi lần đầu. Bất luận là ^^ chốn giang hồ tiểu tăng đều không có mối liên quan ^^

Thanh âm kia cười nhạt đáp:

- Người nói vậy tức là thấy việc nghĩa thì đem lòng dũng cảm ra mà hành động và người là một vị tiểu hoà thượng chùa Thiếu Lâm phải không?

Hư Trúc đáp:

- Là tiểu hoà thượng thì đúng sự thực, còn thấy việc nghĩa mà hành động thì không dám nói. Tiểu tăng chẳng có kiến thức gì, nên có nhiều hành động càn rỡ. Hiện giờ trong đầu óc còn vô số vấn đề nan giải không biết làm thế nào cho phải.

Thanh âm kia nói:

- Nội lực của người đầy rẫy trong mình thật là hiếm có. Nhưng công lực của người lại hoàn toàn không phải thuộc phái Thiếu Lâm là nghĩa làm sao?

Hư Trúc đáp:

- Chuyện này nói ra dài lắm và chính là một vấn đề đã làm bận đầu óc tiểu tăng.

Thanh âm kia giục:

- Cái gì mà người bảo nói ra dài với nói ra ngắn. Ta không cho người nói lằng nhằng để bung bít dấu quanh. Người phải nói thật đi!

Giọng nói ra chiều sắc bén muốn bắt Hư Trúc phải nói thật, không cho từ chối. Hư Trúc nhớ lại Tô Tinh Hà đã dặn: danh từ "phái Tiêu Dao" là một điều bí mật, ngoài người bản phái ra không được nói với ai, nên tuy nhà sư biết người phía sau mình là một bậc tiền bối bản lãnh cực kỳ cao thâm, nhưng đến mặt mũi còn chưa trông thấy bao giờ thì khi nào dám đem chuyện bí mật trọng đại như vậy của bản phái ra bày tỏ với y.

Nhà sư nghĩ vậy liền đáp:

- Xin tiền bối lượng thứ cho. Tiểu tăng thực tình có nhiều nỗi khổ tâm không thể trình bày với tiền bối được.

Thanh âm kia dần giọng nói:

- Hừ! Đã thế thì người đặt ta xuống thôi!

Hư Trúc giật nảy người lên lấp bắp hỏi:

- Tiền bối... bảo sao?

Thanh âm kia nhắc lại:

- Người đặt ta xuống đi! Nói rắc rối gì lắm thế?

Hư Trúc nghe thanh âm này đàn ông chẳng ra đàn ông, đàn bà chẳng ra đàn bà. Có điều giọng nói như người già cả. Rồi nhà sư tự hỏi:

- Sao người này lại bảo mình đặt y xuống? Thực mình không hiểu ý tứ câu đó ra sao? Nhà sư nghĩ vậy liền dừng bước quay đầu nhìn lại thì phía sau vẫn chẳng thấy bóng một ai.

Nhà sư còn đang ngơ ngẩn hồ nghi thì thanh âm kia cất tiếng mắng:

- Gã thầy chùa xấu xa này! Mau đặt ta xuống. Ta ngồi trong cái túi vải đeo trên lưng ngươi chứ ở đâu? Ngươi tưởng ta là ai?

Hư Trúc hôn vía lên mây. Vì kinh hãi quá, y buông tay ra liền. Chiếc túi vải rớt xuống đất đánh "huych" một tiếng. Người trong túi la lên:

- úi chao!

Tiếng kêu đau này cũng ra vẻ một người già. Chính vì nghe tiếng thanh âm già lão đó mà Hư Trúc cũng la lên một tiếng kinh hoàng rồi hỏi:

- Tiểu cô nương! Té ra là tiểu cô nương đấy ư? Tại sao khẩu âm cô nghe già đến thế được?

Nhà sư dứt lời cúi xuống cởi miệng túi vải rồi nâng đỡ cô bé dậy. Cô này thân hình nhỏ bé và thấp lùn thùn chỉ bằng đứa con nít chừng tám chín tuổi, vẻ mặt rất non nớt. Tướng mạo cô tuy không đẹp lắm nhưng rõ ràng là một vị tiểu cô nương. Cô bé mình mặc tấm áo cà sa của trẻ nít. Mái tóc chải rẽ ra hai bên buộc lại thành trái đào. Cổ cô đeo một cái khoá bạc. Nhưng hai mắt cô sáng như điện và nhanh loang loáng. Lúc cô quát mắt nhìn Hư Trúc trông rất oai nghiêm khiến cho y phải khiếp sợ.

Hư Trúc thấy vẻ mặt và thái độ cô này rất là kỳ dị thì y há hốc miệng ra hồi lâu không nói nên lời.

Cô bé liền cất tiếng nói:

- Ngươi thấy bậc trưởng bối mà không thi lễ. Thế thì còn ra nghĩa lý gì?

Cố nhiên thanh âm cô ra vẻ người già mà vẻ mặt cũng rất nghiêm nghị.

Hư Trúc ngập ngừng:

- Tiểu... cô nương...!

Cô bé vội gắt lên:

- Tiểu cô nương với đại cô nương cái gì? Ta là mỗ mỗ đây mà!

Hư Trúc tùm tùm cười nói:

- Hiện giờ chúng ta đang hãm thân vào tuyệt địa, cô nương chẳng nên nói giỡn. Cô lại chui vào trong túi này đi để tiểu tăng công lên lưng mà trèo núi. Chỉ trong chốc lát là bọn địch sẽ đuổi đến nơi đó!

Cô bé đảo mắt nhìn, đột nhiên thấy trên ngón tay nhà sư thấy đeo một cái nhẫn sắt thì giật mình hỏi:

- Ngươi... ngươi đeo cái gì thế kia? Đưa ta coi thử!

Nguyên Hư Trúc bản ý cũng không muốn đeo cái nhẫn sắt này vào ngón tay. Nhưng y biết đó là một vật rất trọng yếu không dám bỏ trong bọc, sợ có ngày rớt mất. Nhà sư nghe cô bé hỏi tới cái nhẫn liền cười đáp:

- Đó là một vật tầm thường chả có gì đáng coi cả!

Cô bé đột nhiên thò tay ra nắm lấy cổ tay trái Hư Trúc, để ý nhìn rất kỹ cái nhẫn này. Hư Trúc chợt nhìn thấy ngón tay cô gái rất lớn, chẳng tương xứng với thân hình cô chút nào. Nhất là lưng bàn tay cô đã răn reo gân xanh nổi lên, chẳng khác gì tay một bà già đến tám chín chục tuổi. Nhà sư không hiểu tại sao đứa con nít mà da dẻ lại thế này?

Y sợ hãi quá giật mạnh một cái thoát ra khỏi nắm tay của đối phương.

Cô bé lại hỏi:

- Cái nhẫn này của người ăn cắp của ai?

Thanh âm cực kỳ nghiêm khắc như để thẩm vấn kẻ trộm cướp vậy.

Hư Trúc có ý không bằng lòng, nói:

- Đã là kẻ xuất gia, ai cũng phải theo giới luật nghiêm khắc, ta nào có làm việc trộm cắp? Đây là vật của người ta cho tiểu tăng, mà cô lại bảo là của ăn cắp?

Cô bé nói:

- Người đừng nói quanh co! Người bảo là đệ tử chùa Thiếu Lâm, sao người ta lại cho người cái nhẫn này? Nếu người không nói rõ đầu đuôi thì bữa nay ta lột da róc xương người ra để người phải cực kỳ đau khổ đó.

Hư Trúc bất giác bật cười, y nghĩ bụng:

- Nếu mình không chính mắt trông thấy người, chỉ tai nghe thanh âm thì thật đã bị cô bé này làm cho bở vía.

Nhà sư đáp:

- Tiểu cô nương!...

Ba tiếng tiểu cô nương vừa ra khỏi miệng thì đột nhiên nghe đánh "bốp" một cái, má bên trái nhà sư đã bị một cái tát. Cái tát này nghe vang tai nhưng sức cô bé lúc đó dường như yếu đuối nên không đau đớn lắm.

Hư Trúc tức giận hỏi:

- Sao cô động ra tay là đã đánh người? Cô còn bé thế mà đã có hành động dã man vô lễ!

Cô bé nói:

- Pháp danh người là Hư Trúc! Hừ! Linh, Huyền, Tuệ, Hư... người là đệ tử đời thứ tám mươi bảy phái Thiếu Lâm. Có phải người kêu bọn tiểu hoà thượng Huyền Bi, Huyền Từ, Huyền Thông, Huyền Nạn bằng sư tổ không?

Hư Trúc giật mình kinh hãi lùi lại một bước. Y tự hỏi:

- Tại sao cô bé tám chín tuổi đầu này đã biết lai lịch các bậc trưởng bối nhà mình, mà lại dám gọi các vị sư bá tổ, sư thúc tổ mình là Huyền Từ, Huyền Bi bằng tiểu hoà thượng?

Câu nói của cô ta đâu có phải là hạng trẻ nít?

Rồi nhà sư chợt nghĩ ra, lẩm bẫm:

- Trên đời người ta đồn rằng có chuyện hồn người chết mượn xác. Hay là... có linh hồn một vị tiên bối nào nhập vào người cô bé này?

Bồng nghe cô bé lại giục:

- Ta hỏi người, phải thì người bảo rằng phải, không thì người bảo rằng không phải, sao lại không đáp?

Hư Trúc liền đáp:

- Cô nương nói đúng đó! Có điều cô kêu cả vị đại sư là phương trượng bản tự bằng tiểu hoà thượng thì khí quá đấy!

Cô bé nói:

- Y chả là tiểu hoà thượng thì là gì? Ta ngang hàng với Linh Môn đại sư là sư phụ y. Huyền Từ hề gặp ta là kính cẩn kêu bằng tiên bối. Ta kêu y bằng tiểu hoà thượng đã mười mấy năm nay rồi, có gì mà người bảo "khí quá" với chẳng "khí quá"? Hư Trúc lại càng kính hãi. Linh Môn thiên sư là sư phụ Huyền Từ và là đệ tử đời thứ tám mươi tư chùa Thiếu Lâm. Những vị cao tăng nổi tiếng chùa Thiếu Lâm Hư Trúc đều biết cả. Y càng nghe cô bé nói càng tin trong người cô có một linh hồn bậc trưởng bối nào nhập vào.

Nghĩ vậy nhà sư liền hỏi:

- Thế thì... thế thì cô là ai?

Cô bé ra vẻ tức mình nói:

- Ban đầu người gọi ta một điều tiên bối, hai điều tiên bối, ta tưởng người là kẻ cung kính biết lễ. Sao bây giờ người lại kêu ta bằng cô? Nếu ta không nghĩ đến người đã có công cứu ta thì mỗi mỗi này đã phóng một chưởng đánh chết tươi cái mạng chó má của người rồi!

Hư Trúc vừa nghe thấy cô bé tự xưng là mỗi mỗi thì hoảng hồn nói:

- Mỗi mỗi! Tiểu tăng không dám hỏi đến tôn tính đại danh nữa!

Cô bé đổi giận làm vui nói:

- Thế mới phải chứ! Ta hãy hỏi người cái nhẫn sắt này ở đâu ra?

Hư Trúc đáp:

- Tiểu tăng xin nói rất thành thực, đó là của một vị tiên sinh đã cho tiểu tăng. Thực ra tiểu tăng cũng không muốn nhận, vì mình là đệ tử phái Thiếu Lâm không được phép lãnh cái nhẫn này. Nhưng vị lão tiên sinh đó đến lúc lâm nguy không cho dải bầy... Cô bé đột nhiên lại thò tay ra nắm lấy cổ tay Hư Trúc, run run hỏi:
- Người nói... vị tiên sinh đó đến lúc... lâm nguy phải không? Y chết rồi ư? Không! Không! Người hãy nói tướng mạo vị tiên sinh đó thế nào cho ta biết đi.

Hư Trúc đáp:

- Lão tiên sinh đó râu dài ba thước, mặt đẹp như ngọc, phong độ cực kỳ tuấn nhã.

Cô bé lại càng run mạnh hơn, hỏi:

- Tính mạng y làm sao lại lâm nguy? Y là... một tay bản lãnh...

Cô bé đột nhiên đổi lòng bi thương ra lòng tức giận, quát mắng:

- Gã thầy chùa thối tha này! Vô Nhai Tử là một tay bản lĩnh phi thường. Y đã không "tán công" thì làm sao mà chết được? Một người như y có lý đâu chết dễ dàng như vậy?

Hư Trúc sợ hãi chẳng biết nói sao, chỉ gật đầu đáp:

- Dạ, dạ!

Cô bé đứng trước mặt nhà sư tuy còn nhỏ tuổi nhưng oai thế rất nghiêm khắc, có thể trấn áp được người đối diện. Hư Trúc vừa kính cẩn vừa sợ hãi cô ta, nên không dám hé răng cãi lý chút nào mà cũng không dám hỏi lại, mặc dầu nhà sư chẳng hiểu gì hết. Y tự hỏi: "Tán công là thế nào? Con người ta xẩy một tý là chết dễ như không, mà theo lời cô này thì chết được cũng khó là ghê làm sao?"

Cô bé lại hỏi:

- Người gặp Vô Nhai Tử ở đâu?

Hư Trúc hỏi lại:

- Phải chăng tiền bối hỏi vị lão tiên sinh mặt mũi khôi ngô, sư phụ Thông Biện tiên sinh Tô Tinh Hà?

Cô bé đáp:

- Dĩ nhiên là ta hỏi y. Hừ! Đến tên tuổi y mà người cũng không biết, thì ra người chỉ nói dối quanh, dám bảo y đã lấy cái nhẫn sắt này cho người. Người thật là đưa mặt dây vô liêm sỉ mà còn to gan lớn mật nữa.

Hư Trúc hỏi:

- Tiền bối có quen biết Vô Nhai Tử lão tiên sinh ư?

Cô bé tức mình quát lên:

- Ta hỏi mi chứ có phải mi hỏi ta đâu? Ta nhắc lại: Mi gặp Vô Nhai Tử ở đâu? Nói mau!

Hư Trúc đáp:

- Tiểu tăng gặp lão tiên sinh đó trên một ngọn núi. Sở dĩ có cuộc gặp gỡ này là vì tiểu tăng ngẫu nhiên phá được một thế cờ kỳ bí mà ra.

Cô bé giơ tay ra toan tát cho nhà sư một cái, nhưng vì lúc này hai người đứng đối diện nhau mà cô thấp lùn thùn, tay cô vươn lên chỉ đến trước ngực Hư Trúc mà thôi, nên cô lại rút tay về không tát nữa. Cô hầm hầm nổi giận quát mắng:

- Mi thiệt là một gã hay nói loanh quanh. Thế cờ kỳ bí đó bày ra đã mấy chục năm, bao nhiêu kẻ sĩ tài trí khắp thiên hạ còn chưa phá được, huống chi là gã thầy chùa dốt như bò mà lại phá được ư? Mi còn nói huênh hoang thì ta không nể mi nữa đâu! Hư Trúc nói:

- Thực ra thì tiểu tăng làm gì phá nổi thế cờ kỳ bí hiểm này. Nhưng khi đó tiểu tăng ở vào thế cuối cạp, Thông Biện tiên sinh bức bách tiểu tăng phải đi một nước cờ. Tiểu tăng ngu xuẩn có biết gì đâu, đành nhắm mắt lại, cầm quân cờ đặt bừa xuống bàn. Ngờ đâu quân cờ

đặt xuống nước chẹn họng khiến cho một đám quân đen bên mình phải chết hết. Những con cờ cờ này bỏ ra rồi, sau cùng đi đến chỗ phá được thế cờ này. Rốt lại chỉ là một sự may mắn. Hối ôi! Cũng vì tiểu tăng đi nước cờ liều lĩnh đó mà rồi sau gặp phải bao nhiêu tội nghiệt. Thật là tội nghiệp! A di đà Phật! Xin đức Phật từ bi giải thoát cho kẻ ngu muội này!

Nhà sư vừa nói vừa chấp tay để trước ngực niệm Phật luôn một hồi.

Cô bé bán tín bán nghi nói:

- Mi nói như vậy thì còn có chỗ nghe được...

Cô chưa dứt lời, đột nhiên từ dưới sườn núi văng vẳng có tiếng gọi nhau và tiếng chân người nhộn nhịp.

Hư Trúc la hoảng:

- úi chao! Nguy rồi!

Nhà sư hấp tấp mở túi vải ra bỏ cô bé vào trong túi rồi đặt lên lưng co chân chạy lên dốc núi như kẻ phát điên.

Nhà sư chạy được một lúc thì tiếng la ó mỗi lúc một xa dần. Y quay đầu lại thấy vết chân mình in trên tuyết rõ mồn một bất giác la hoảng lên:

- Trời ơi! Nguy to rồi!

Cô bé hỏi:

- Việc gì mà nguy?

Hư Trúc đáp:

- Tiểu tăng lưu vết chân lại trên mặt tuyết thì dù có chạy xa đến đâu, họ cũng theo dấu vết đuổi đến nơi được.

Cô bé nói:

- Muốn tránh đường đừng để vết chân lại sao người không dùng thuật phi hành đi trên ngọn cây. Đáng tiếc là võ công người kém cỏi quá, có cái thuật khinh công nhỏ mọn mà cũng không biết. Nhà sư kia! Ta xem nội lực người cũng khá, người hãy thử đi coi.

Hư Trúc nói:

- Dạ! Để tiểu tăng thử coi.

Rồi nhà sư băng mình, nhảy lên rất cao, cao hơn ngọn cây nhiều. Nhưng lúc hạ mình xuống đáp vào cành cây thì người y nặng quá. Cành cây gãy rãng rác. Cả người lẫn cành đều quăng xuống. Lúc nhà sư lơ lửng quăng xuống ở thế ngã ngửa và mình sẽ đè lên cái túi. Nhưng nhà sư tâm địa rất nhân từ, sợ mình đè lên tất làm cho cô bé phải bị thương. Trong lúc hoang mang nhà sư vội trăn mình cho gieo người sắp xuống. "Bình" một tiếng! Trán nhà sư đập vào tảng đá núi đến nát thịt chảy máu, y la rầm lên:

- úi chao! úi chao!

Hư Trúc cố gượng lom còm đứng lên, tự lấy làm mắc cỡ nói:

- Tiểu tăng ngu dốt quá, không xong rồi!

Cô bé nói:

- Người thà để mình bị thương chứ không dám đề lên ta. Thế là đối với mỗ mỗ biết tỏ lòng cung kính. Mỗ mỗ một là muốn lợi dụng người, hai là để thưởng công cho kẻ hậu bối, mỗ mỗ truyền thụ lối phi hành cho người. Nay người nghe cho rõ: Lúc nhảy tung người lên thì phải co hai đầu gối lại, đề tụ chân khí vào huyết đan điền, hễ thấy chân khí đưa người lên rồi thì thả lỏng con người ra và chỉ bít kín một huyết đạo "Ngọc chẩm" mà thôi... Cô bé vừa nói vừa giải thích từng câu một. Đồng thời cô lại dạy cho Hư Trúc chuyển hướng lúc người đang ở trên không, tạt ngang hay vượt lên cao hơn nữa phải làm thế nào.

Cô bé dạy xong rồi nói:

- Người hãy theo phương pháp của ta lại nhảy lên đi!

Hư Trúc nói:

- Dạ! Để tiểu tăng thử nhảy một mình xem sao đã, vì sợ lúc té xuống thì làm cho tiền bối phải đau đớn.

Nhà sư nói xong toan đặt cái túi trên lưng xuống.

Cô bé tức giận quát lên:

- Mỗ mỗ đã đem bản lãnh dạy người chẳng lẽ còn sai lầm được ư? Việc chi còn phải thử thách. Nếu lần này người lại té nữa thì mỗ mỗ lập tức giết chết người đó.

Hư Trúc sợ hãi vô cùng, bất giác nghĩ tới mình đang cõng một cái oan hồn nhập vào xác người, thì mồ hôi thoát ra như tắm, tóc tai đứng dựng cả lên. Y toan cầm cái túi vải quăng ra xa nhưng lại không dám. Rồi y nghiêng rặng vận khí theo đúng phép của cô bé vừa truyền thụ, co hai chân tung mình nhảy lên...

Lần này nhà sư thi triển khinh công theo đúng lời dạy của cô bé, nên lúc nhảy, người y từ từ đưa lên trên không. Dù y đang lơ lửng trong không gian mà chuyển hướng theo ý muốn cũng rất dễ dàng.

Nhà sư mừng quá, la lên:

- Hay quá! Hay quá!

Không ngờ vừa mở miệng, chân khí tiết ra ngoài, người lại rớt xuống. May mà lần này hạ người xuống thẳng, hai chân đạp mạnh xuống đất, chỉ thấy hơi đau chứ không đến nỗi ngã lăn ra.

Cô bé lớn tiếng mắng:

- Đồ ngu xuẩn! Nếu người muốn mở miệng ra nói thì trước hết phải điều hoà hô hấp. Bước thứ nhất chưa xong đã muốn đến bước thứ năm, thứ sáu rồi!
Hư Trúc nói:

- Dạ dạ! Thật tiểu tăng ngu ngốc!

Nhà sư lại đề khí nhảy lên lần thứ hai, rồi nhẹ nhàng đáp xuống cành cây chỉ rung chứ không gãy rời.

Hư Trúc trong dạ vui mừng, nhưng không dám mở miệng. Y theo lời của cô bé nhảy xa hơn một trượng đáp xuống cành cây thứ hai, rồi y lại chuyển sang cành cây thứ ba. Cách vận khí đã thuận tiện và thấy thân mình dường như nhẹ nhõm, sức lực sung túc, càng nhảy càng xa.

Sau nhà sư nhảy một cái là vượt qua hai cành cây, rồi vượt qua từ cây nọ sang cây kia thoãn thoắt. Người y lơ lửng trên không chẳng khác gì cưỡi gió mà đi.

Nhà sư không khỏi vừa kinh hãi vừa mừng thầm.

Trên đỉnh núi đầy tuyết phủ này, cành cây dày chi chít, nhà sư nhảy chuyền từ ngọn cây này sang ngọn cây kia, người đi dưới đất không biết dấu vết đâu mà truy tìm. Chẳng bao lâu nhà sư đã vào đến giữa khu rừng sâu thẳm.

Cô bé nói:

- Được rồi! Thôi xuống đi!

Bây giờ Hư Trúc lại càng đem lòng kính phục và sợ hãi cô bé, y đáp ngay:

- Dạ!

Rồi từ từ nhảy xuống. Y đỡ cô bé ra ngoài túi vải.

Cô bé thấy nhà sư lộ vẻ vui mừng không bút nào tả xiết, thì lại cất tiếng mắng:

- Gã thầy chùa này chẳng ra trò gì! Mới học được một chút công phu nhỏ mọn mà đã lấy làm vui mừng tự mãn.

Hư Trúc nói:

- Dạ dạ! Tiểu tăng nhân giới rất nông cạn. Mỗ mỗ, tuyệt nghệ mỗ mỗ dạy cho tiểu tăng rất là hữu dụng...

Cô bé hỏi:

- Mới dạy qua một lượt người đã hiểu ngay, con mắt mỗ mỗ xét người quả đã không lầm. Nhưng nội lực của người không phải thuộc phái Thiếu Lâm. Vậy võ công này người đã học ai? Sao người còn nhỏ tuổi mà nội công đã thâm hậu đến thế?

Hư Trúc cảm thấy trong lòng chua xót, cặp mắt bất giác đỏ hoe, đáp:

- Đó là Vô Nhai Tử lão tiên sinh lúc lâm chung đã đem nội lực bảy mươi năm tu luyện truyền vào trong thân thể tiểu tăng. Thực tình tiểu tăng không dám phản bội phái Thiếu Lâm để đi theo phái khác. Nhưng khi đó Vô Nhai Tử lão tiên sinh chẳng cho nói năng gì, hoá giải ngay công lực của tiểu tăng đã học ở phái Thiếu Lâm rồi tiên sinh đem công phu của mình truyền lại cho tiểu tăng. Tiểu tăng chẳng biết đó là phúc hay là hoạ. Hỡi ôi! Nói tóm lại, ngày sau tiểu tăng về chùa Thiếu Lâm. Nói tóm lại... nói tóm lại... Nhà sư lấp luôn một hồi "nói tóm lại" mà chẳng biết nói tóm lại... ra sao nữa. Cô bé ngăn người không nói gì, cầm túi vải trái lên tặng đá, ngồi trầm tư một lúc rồi nhẹ nhàng cất tiếng hỏi:

- Người nói thế thì ra Vô Nhai Tử quả nhiên đã đem chức chưởng môn phái Tiêu Dao cho người?

Hư Trúc nói:

- Té ra mỗ mỗ cũng biết đến ba chữ "phái Tiêu Dao".

Y từng nghe Tô Tinh Hà đã nói nếu không phải người bản phái mà nói đến ba chữ "phái Tiêu Dao" thì quyết không để sống ở đời. Bây giờ y thấy ở miệng cô bé nói ra mới dám nói theo. Y vẫn tưởng cô bé này là một vị tiên bối nào mượn xác để hoàn hồn và cho cô là ma quỷ chứ không phải người. Dù có muốn giết cô này cũng không biết giết phải ai?

Nhà sư còn đang nghĩ ngợi liên miên bỗng nghe cô bé tức giận hỏi:

- Sao ta lại không biết phái Tiêu Dao? Có khi ta biết phái Tiêu Dao trước cả Vô Nhai Tử nữa là khác.

Hư Trúc nói:

- Dạ dạ!

Y nghĩ thầm:

- Có lẽ bà này là hồn ma từ mấy trăm năm về trước, dĩ nhiên bà ta còn già hơn Vô Nhai Tử lão tiên sinh nhiều.

Bỗng thấy cô bé lượm một cành khô vạch xuống mặt đất đây tuyết phủ mà vẽ toàn đường thẳng, chẳng mấy chốc, cô vẽ thành một bàn cờ vây, ngang mười chín hàng, dọc mười chín hàng. Hư Trúc ngấm ngấm kinh hãi nghĩ thầm:

- Không chừng cô này bắt mình đánh cờ. Nếu vậy thì hỏng bét.

Nhà sư thấy cô bé vẽ xong bàn cờ, lại khuyên tròn trống giữa làm quân trắng. Những khoan tròn mà có một chấm ở giữa là quân đen. Bàn cờ đầy chỉ chút những quân. Đến lúc cô bé bày cờ mới xong một nửa, Hư Trúc đã nhận ra ngay đó là thế cờ bí hiểm của Vô Nhai Tử trước kia để lại liên lắm bắm:

- Té ra cô này cũng biết thế cờ kỳ bí đó.

Rồi y tự hỏi:

- Phải chăng ngày trước cô không phá nổi thế cờ này rồi tức quá mà chết đi? Ý nghĩ này khiến cho nhà sư ớn lạnh xương sống.

Cô bé bày thế cờ xong, hỏi:

- Người bảo đã giải được thế cờ này. Vậy đầu tiên đi nước nào, người thử diễn lại cho ta coi!

Hư Trúc đáp:

- Dạ!

Rồi hạ một con cờ vít chết một đống quân của mình. Cục diện bàn cờ lập tức cởi mở, rồi sau y nghe Đoàn Diên Khánh dùng phép truyền âm nhập mật chỉ thị cách phản kích lại bên cờ trắng.

Hư Trúc diễn lại thế cờ xong, cô bé bất giác mồ hôi trán thoát ra ướt đầm, miệng lảm bảm:

- Lòng trời! Thiệt là lòng trời muốn vậy! Thiên hạ còn ai nghĩ ra được phải hạ sát bên mình trước rồi mới tấn công bên địch. Thiệt là một thế cờ kỳ dị!

© [HQD](#)